

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/DS-PT

Ngày 27-01-2021

V/v tranh chấp về bồi thường thiệt  
hại ngoài hợp đồng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Minh Phương

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Tuyến

Bà Bùi Thị Thuý Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hương Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2020/TLPT-DS ngày 04 tháng 11 năm 2020 tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận A, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 03/2021/QĐ-PT ngày 04 tháng 01 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 134/TB-TA ngày 25 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Bích B, sinh năm 1955; nơi cư trú: Số 32 phố C, phường D, quận A, thành phố Hải Phòng; có mặt;

**- Bị đơn:**

1. Ông Tạ Quang E, sinh năm 1969;

2. Bà Trần Thị G, sinh năm 1972;

Cùng nơi cư trú: Số 36 phố C, phường D, quận A, thành phố Hải Phòng; đều có mặt;

3. Bà Tạ Thị H, sinh năm 1960; nơi cư trú: Số 2B Lô 3 khu tập thể công nhân phường D, quận A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

- *Người kháng cáo:* Bà Lê Thị Bích B là nguyên đơn;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện nhận ngày 07/01/2020; Đơn khởi kiện bổ sung ngày 06/5/2020 và quá trình giải quyết vụ án tại tòa án cấp sơ thẩm, nguyên đơn bà Lê Thị Bích B trình bày:*

Gia đình bà B và gia đình ông E đã mâu thuẫn từ nhiều năm nay. Thời điểm tháng 9 năm 2015, nhà bà B mở quán nước và bán hàng cho học sinh nên thỉnh thoảng hay quét nước và dọn rác ở vị trí gần hai nhà. Vào khoảng 20h40' ngày 19/3/2019 chồng bà B là ông Nguyễn Văn I đang quét rác trước cửa nhà và nhà bên cạnh, không quét sang phía nhà ông E nhưng bà H là chị ruột ông E đi từ ngoài về chửi bới ông I. Nghe thấy vậy bà B đi từ trong nhà ra nhìn thấy ông E cầm túi rác ném sang nhà bà B rồi ông E dùng tay đâm túi bụi vào đầu bà B. Ngay lúc đó bà G là vợ của ông E cầm ghế inox định đánh vào người bà B nhưng được hàng xóm can ngăn nên không trúng. Sau đó bà B cầm xô nước ở trước cửa, té nước để dọn rác do ông E vất ra trước cửa nhà bà B thì bà H đứng ngay đó giăng chiếc xô từ tay bà B và dúi liên tiếp vào mặt bà B gây sứt xát, sung mặt mũi và cổ của bà B bị chảy máu. Sau đó được hàng xóm can ngăn nên hai bên không còn va chạm. Tối cùng ngày bà B đến công an phường D trình báo sự việc. Cán bộ công an phường D có xuống xem xét nhưng không lập biên bản và đề nghị bà B đi giám định thương tích nhưng bà B thấy không cần thiết nên chỉ tự xoa bóp các vết thương tại nhà. Ngày hôm sau – ngày 20/3/2019, ông E tiếp tục đe dọa sẽ giết cả nhà bà B nên trưa cùng ngày ông I đã ra Công an phường D trình báo. Đến ngày 21/3/2019, bà B thấy choáng váng, sức khỏe yếu nên đến bệnh viện thăm khám. Bà B được chẩn đoán bị chấn thương sọ não, bác sỹ chỉ định phải nằm viện nên bà B nằm viện điều trị từ ngày 21 đến ngày 27 tháng 3 năm 2019. Bà B đã chi trả chi phí khám, điều trị là 9.690.000 đồng. Thu nhập một ngày bán hàng của bà B là 400.000 đồng. Tổng số tiền thu nhập bị mất do phải điều trị vết thương là 20.000.000 đồng do nghỉ bán hàng để điều trị trong 07 ngày; nghỉ 03 ngày không bán quán nước; nghỉ 01 tháng mới bán sữa, trứng buổi sáng. Tiền thu nhập bị mất do không bán sữa, bánh mì cho học sinh khoảng từ 2.000.000 đến 3.000.000 đồng/ngày; tiền bán quán nước từ sáng đến tối từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng. /ngày. Chi phí tổn thất tinh thần do bị hoảng loạn vì nhà ông E đe dọa là 20.000.000 đồng. Tổng số tiền thiệt hại là 50.000.000 đồng. Sau khi sự việc xảy ra, các bị đơn chưa bồi thường nên nay bà B yêu cầu các bị đơn phải bồi thường cho bà B số tiền thiệt hại nêu trên.

*Tại văn bản ngày 10/3/2020, ngày 29/5/2020 và quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm bị đơn – ông Tạ Quang E, bà Trần Thị G và bà Tạ Thị H thống nhất trình bày:*

Gia đình nhà ông E và gia đình bà B là hàng xóm ở gần nhau. Mâu thuẫn, xích mích giữa hai gia đình xảy ra vào hồi 20h40' ngày 19/3/2019 là do nhà bà B nuôi nhiều chó, nhiều năm nay đã quét rác, nước thải của chó sang trước cửa nhà ông E. Ngày hôm đó, chị gái ông E là bà Tạ Thị H đi làm về bắt quả tang ông I là chồng bà B đang quét rác và nước thải sang cửa nhà ông E. Bà H đã bảo ông I đừng quét rác và nước thải sang cửa nhà ông E thì bà B đi từ trong nhà ra nói rằng việc quét này không làm ảnh hưởng gì đến nhà ông E. Sau đó hai bên xảy ra tranh cãi. Khi đó ông E đang ở trong nhà thấy việc gia đình bà B đã được nhà ông E nhắc nhở nhiều lần nhưng vẫn cố tình quét rác và nước thải sang trước cửa nhà ông E nên rất bức xúc và đã cầm túi rác mà ông I vừa đẩy sang cửa nhà ông E ném sang nhà bà B. Khi đó bà B đang ngồi ở cửa nên vô tình túi rác rơi vào người bà B chứ ông E không cố ý ném vào người bà B. Sau đó bà B cầm túi rác ném lại vào người ông E. Trong khi hai bên cãi nhau, bà B cầm xô nước của nhà bà B xông ra định hắt nước và đánh bà H nên bà H xông vào giằng co xô nước với bà B, dẫn đến việc bà B bị trầy xước và tím tay. Bà H cũng bị bà B cào, cấu, đánh dẫn đến trầy xước, bầm tím sống mũi, rách môi và bầm tím tay chân. Sau đó được hàng xóm can ngăn nên hai bên không còn xô sát nữa. Công an phường D đã trích xuất hình ảnh từ camera của nhà bà B và lập biên bản lấy lời khai, hoà giải hai bên. Bà H không đi khám thương tích vì nghĩ rằng việc xô sát giữa hai bên là việc nhỏ. Việc bà G vợ của ông E có nói nếu gia đình bà G, ông E ra đường có việc gì ảnh hưởng đến tính mạng thì chỉ có gia đình bà B thuê người làm việc đó thì bà G sẽ tự tay giết chết vợ chồng bà B là vì ngay tối hôm xảy ra sự việc nhà bà B đã cho người đến đe dọa gia đình ông E, bà G.

Ngoài ra, bà H còn trình bày: Bà H bán hàng ăn trước cửa nhà ông E, bà G. Nhà bà B nuôi một đàn chó. hàng ngày bà B cho chó ra chỗ gốc cây trước cửa nhà để đi vệ sinh. Sau đó bà B mang chậu nước ra dội nên chất thải của chó và rác thải đã trôi xuống cửa nhà số 34 rồi đến nhà số 36 là nhà của ông E, bà G. Ông E, bà G đã nhiều lần nhắc nhở và trình báo với tổ trưởng, bí thư tổ dân phố để giải quyết nhưng bà B vẫn không tiếp thu. Do đó, đỉnh điểm của mâu thuẫn là sự việc xảy ra vào hồi 20h40' ngày 19/3/2019. Trong lúc hai bên xô sát bà B và con gái đã cầm xô nước hắt vào bà H và đánh bà H. Theo phản xạ, bà H đã giằng co chiếc xô với bà B. Bà H cũng bị mẹ con bà B cào cấu, xô đập vào sống mũi, tay bầm tím, rách môi. Nay các bị đơn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì các lý do sau:

Sự việc xảy ra vào ngày 19/3/2019 nhưng mãi đến ngày 21/3/2019 bà B mới nhập viện. Khi Công an phường D đến hoà giải thì bà B vẫn bình thường, không có triệu chứng gì nên không đồng ý với hồ sơ bệnh án chẩn đoán bà B bị

“chấn thương sợ hãi”. Vật thể va chạm vào người bà B là túi rác đã được Công an phường D trích xuất hình ảnh camera thì không thể gây thương tích cho Vân như trong đơn khởi kiện đã nêu. Về phía bị đơn cũng bị thiệt hại về tinh thần, tâm lý hoang mang, lo sợ do bà B thuê một số người đến đe dọa. Vì vậy, đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Với nội dung như trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân quận A, thành phố Hải Phòng căn cứ vào Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 và Điều 688 của Bộ luật Dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Tạ Quang E, bà Trần Thị G và bà Tạ Thị H phải liên đới bồi thường cho bà Lê Thị Bích B số tiền 4.593.123 đồng. Chia theo phần: Ông E, bà G và bà H mỗi người phải bồi thường cho bà B số tiền là 1.531.041 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí; lãi suất chậm thi hành án và tuyên quyền kháng cáo đối với các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08 tháng 10 năm 2020, nguyên đơn – bà Lê Thị Bích B nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với lý do Toà án cấp sơ thẩm không khách quan trong việc xác minh vụ việc, dẫn đến việc nhận định về việc nguyên đơn có lỗi là không đúng và đánh giá mức bồi thường thiệt hại chưa chính xác. Đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xét xử xem xét lại những vấn đề nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, nội dung lời khai và yêu cầu kháng cáo.

Ông E, bà G giữ nguyên lời trình bày và quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo của nguyên đơn.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quan điểm của Kiểm sát viên đối với kháng cáo của các bị đơn: Bản án sơ thẩm đánh giá về lỗi, mức độ thiệt hại và buộc các bị đơn phải liên đới bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn là có căn cứ nên căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- Về tố tụng:

[1] Quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Sự việc xảy ra vào ngày 19/3/2019, ngày 07/01/2020, nguyên đơn khởi kiện nên theo quy định tại Điều 588 của Bộ luật Dân sự còn thời hiệu khởi kiện.

- Xét kháng cáo của nguyên đơn – Bà Lê Thị Bích B:

[3] Gia đình bà B, ông I và gia đình ông E, bà G là hàng xóm ở gần nhau. Hai bên gia đình đã có mâu thuẫn từ trước về việc vệ sinh nơi ở hàng ngày. Các bên đã trao đổi với nhau nhưng không tìm được tiếng nói chung. Do mâu thuẫn không được giải quyết nên vào khoảng 20h30' ngày 19/3/2019, hai bên đã xảy ra xô sát, cãi nhau. Đến ngày 22/3/2020, công an phường D nhận được đơn trình báo của gia đình bà B.

[4] Công an phường D đã tiến hành lập Biên bản giải quyết, hoà giải vào ngày 07/5/2019 và ngày 25/7/2019 để giải quyết xích mích giữa hai bên nhưng không có kết quả. Qua trích xuất camera thể hiện: Vào tối ngày 19/3/2019 khi ông I đang quét rác thì hai bên bà B và ông E có lời qua tiếng lại, cãi nhau. Bà B đã cầm túi rác ném sang nhà ông E. Ông E thấy vậy, cầm túi rác ném lại vào người bà B. Khi ông E cầm túi rác ném thì rác cũng đã rơi ra ngoài nên khi vất vào người bà B cũng không gây thương tích gì. Sau đó giữa bà B và bà H xảy ra việc giằng co xô nước với nhau. Cán bộ công an phường D là người trực tiếp giải quyết vụ việc nhận thấy bà B không có vết bầm tím, xây xước gì nên đã giải thích cho bà B nhưng bà B vẫn đề nghị được giám định thương tích. Sau khi có kết luận giám định thương tích, Công an phường D đã lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành Quyết định xử phạt hành chính - phạt số tiền 750.000 đồng đối với bà Lê Thị Bích B, bà Tạ Thị H, ông Tạ Quang E về hành vi đánh nhau.

[5] Công an phường D cho biết: Trưa ngày 20/3/2019, Công an phường có nhận được tin báo của nhà ông E về việc có hai người đàn ông, trong đó có con rể của bà B vào nhà ông E đe dọa. Công an phường đã cử cán bộ xuống nhà ông E xem xét, giải quyết thì thấy có hai người nam giới ở đó nhưng chưa có việc gì xảy ra nên không tiến hành lập biên bản. Sau đó cũng không có sự việc gì xảy ra giữa hai gia đình.

[6] Căn cứ vào Giấy chứng nhận thương tích do Trung tâm pháp y – Sở y tế Hải Phòng lập ngày 26/3/2019 thì tình trạng bà B khi vào viện: “Nạn nhân tỉnh, da niêm mạc hồng; có một vài vết xây xước da vùng cổ; bầm tím phần cổ tay phải, Xquang tim phổi bình thường, chụp sọ não: Không hình ảnh máu tụ nội sọ và không

vỡ xương sọ. Chẩn đoán: Chấn thương sọ não. Xử trí: Theo dõi và điều trị thuốc”. Tại Biên bản làm việc ngày 14/8/2020, bác sỹ cho biết: Bác sỹ chẩn đoán ban đầu theo lời khai của bà B là chấn thương sọ não, chấn thương sọ não là danh từ dùng chung cho các chấn thương tại vùng đầu. Đối với trường hợp của bà B, bác sỹ không chỉ định nghỉ thêm sau khi ra viện.

[7] Tại Bản kết luận giám định pháp y số 140/2019/TgT ngày 01/4/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: “Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị chấn thương gây sưng nề bầm tím vùng trán thái dương trái, vùng sống mũi, vùng trước cổ và cánh cẳng tay trái, không tổn thương sọ não, đã được điều trị đang dần ổn định, còn đau đầu, chóng mặt, tiếp xúc chậm. Kết luận: Các sưng nề bầm tím sẽ khỏi hoàn toàn, không có hướng dẫn tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Nạn nhân còn kêu đau đầu, chóng mặt nên cần theo dõi thêm”.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Gia đình bà B và gia đình ông E là hàng xóm ở gần nhau. Hai gia đình đã có mâu thuẫn từ trước do phát sinh trong sinh hoạt hàng ngày. Do mâu thuẫn không được giải quyết dứt điểm nên tối ngày 19/3/2019 giữa bà B, ông E, bà H, bà G đã xảy ra xô sát, cãi nhau dẫn đến việc bà B bị chấn thương gây sưng nề bầm tím vùng trán thái dương trái, vùng sống mũi, vùng trước cổ và cánh cẳng tay trái, không tổn thương sọ não. Theo Bản kết luận giám định pháp y số 140/2019/TgT ngày 01/4/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Các sưng nề bầm tím sẽ khỏi hoàn toàn, không có hướng dẫn tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Xét về lỗi để xảy ra hậu quả trên là lỗi của cả nguyên đơn và bị đơn, chia đều cho mỗi bên 50%. Bà H trình bày bị bà B cào cấu, xô đập vào xống mũi, tay bầm tím, rách môi nhưng bà H không yêu cầu, không có chứng cứ chứng minh nên Toà án không xem xét, giải quyết. Do đó, từ việc xô sát giữa hai bên đã dẫn đến các vết thương của bà B nên cần buộc các bị đơn phải liên đới bồi thường cho bà B 50% chi phí hợp lý cho việc cứu chữa vết thương và thu nhập của bà B bị mất trong thời gian điều trị vết thương tại Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp trong thời gian 07 ngày từ ngày 21/3/2019 đến ngày 27/3/2019. Các chi phí hợp lý:

[8.1] Chi phí khám chữa bệnh, có hoá đơn thanh toán là: 5.825.862 đồng; chi phí giám định thương tích: 2.235.000 đồng; cộng: 8.060.862 đồng (1);

[8.2] Đối với đơn thuốc ngày 21/03/2019, số tiền là 1.630.000 đồng, bác sỹ điều trị cho biết là tư vấn cho bệnh nhân dùng để hỗ trợ, tăng cường sức đề kháng, bệnh nhân có thể dùng hoặc không dùng; không phải là thuốc điều trị. Như vậy, đây là thuốc bổ để hỗ trợ bệnh nhân sau điều trị để tăng cường sức khoẻ. Khi ra viện, bác sỹ điều trị nhận định bệnh nhân tỉnh, đỡ đau đầu có nghĩa là bà B chưa bình phục hoàn toàn nên có thể dùng thêm thuốc theo tư vấn của bác sỹ cũng là hợp lý nên cần

chấp nhận một phần kháng cáo buộc các bị đơn phải bồi thường cho bà B khoản tiền này. Bản án sơ thẩm không chấp nhận khoản chi phí này nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bà B, sửa bản án sơ thẩm về nội dung này – khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8.3] Về thu nhập thực tế của bà B bị mất, chỉ có cơ sở chấp nhận trong thời gian 07 ngày điều trị: Hàng ngày bà B thu nhập từ việc bán sữa, trứng và quán nước nên không có căn cứ chính xác để xác định thu nhập của bà B. Bản án sơ thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 590, điểm c khoản 1 Điều 24 của Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước và Nghị định số 157/2018/NĐ-Cp ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm theo hợp đồng lao động để xác định thu nhập thực tế bị mất của bà B trong thời gian điều trị tại bệnh viện là có cơ sở nên giữ nguyên bản án sơ thẩm về chi phí đã tính toán là  $(4.180.000: 26 \text{ ngày}) \times 07 \text{ ngày} = 1.125.385 \text{ đồng}$  (3). Tổng cộng:  $10.816.247 \times 50\% = 5.408.124 \text{ đồng}$ . Như vậy, các bị đơn phải có nghĩa vụ bồi thường cho nguyên đơn tổng số tiền là: 5.408.124 đồng – các Điều 584, Điều 585, Điều 588 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

[8.4] Đối với yêu cầu của bà B về việc bồi thường tổn thất tinh thần và chi phí dịch vụ pháp lý, xét thấy với vết thương của bà B không làm ảnh hưởng đến tinh thần; còn chi phí dịch vụ pháp lý không phải là chi phí hợp lý mà người gây thiệt hại phải bồi thường nên bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà B về các khoản tiền này là có căn cứ.

- Về án phí dân sự:

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm:

[9.1] Nguyên đơn – bà B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm – điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9.2] Các bị đơn ông E, bà H, bà G mỗi người phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật – Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Án phí dân sự phúc thẩm: Do bản án dân sự sơ thẩm bị sửa nên bà B không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật – khoản 2 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn – bà Lê Thị Bích B.

Sửa một phần bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 584, Điều 585, Điều 588 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Lê Thị Bích B:

Buộc ông Tạ Quang E, bà Tạ Thị H, bà Trần Thị G phải liên đới bồi thường cho bà Lê Thị Bích B số tiền là: 5.408.124 đồng (Năm triệu bốn trăm linh tám nghìn một trăm hai mươi bốn nghìn đồng) là các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và thu nhập thực tế bị mất của bà Lê Thị Bích B.

Kể từ ngày bà Lê Thị Bích B có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng ông Tạ Quang E, bà Tạ Thị H, bà Trần Thị G còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

a. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Lê Thị Bích B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Tạ Quang E, bà Tạ Thị H, bà Trần Thị G mỗi người phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

b. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Lê Thị Bích B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.



***Nơi nhận:***

- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND quận A;
- Chi cục THADS quận A;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Phương**